

# Decolgen® Siro

## THUỐC TRỊ CÁC TRIỆU CHỨNG CẢM CHO TRẺ EM

### THÀNH PHẦN

Mỗi 5 mL DECOLGEN® Siro chứa:

Paracetamol	100 mg
Phenylephrine Hydrochloride	2,5 mg
Chlorpheniramine Maleate	0,33 mg
Tá dược: Sucrose, Sorbitol Solution, Glycerin, Propylene Glycol, Citric Acid Anhydrous, Trisodium Citrate Dihydrate, Saccharin Sodium, Tutti-Frutti Flavor, D&C Yellow # 10, nước tinh khiết.	

### ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ

DECOLGEN® Siro điều trị các triệu chứng cảm nhờ các tác động sau:

- Giảm nhức đầu, đau, sốt
- Giảm nghẹt mũi, sổ mũi
- Giảm hắt hơi, dị ứng đường hô hấp

Nhờ các tác dụng dược lý sau đây:

**PHENYLEPHRINE** – tác động trực tiếp trên các thụ thể  $\alpha$ -adrenergic trên niêm mạc đường hô hấp đưa đến tác động co mạch làm co niêm mạc mũi đang bị trương phồng, giảm phù nề, sung huyết mô, sung huyết mũi và làm tăng thông khí qua mũi, đặc biệt ở các vùng mà thuốc xịt, thuốc nhỏ giọt hoặc các dạng thuốc tác dụng tại chỗ không thể vào đến được.

**PARACETAMOL** – thuốc giảm đau, hạ sốt không gây nghiện. Thuốc làm tăng ngưỡng chịu đau, kiểm soát chứng nhức đầu, đau cơ, đau khớp, và các triệu chứng thường đi kèm với cảm.

**CHLORPHENIRAMINE MALEATE** – thuốc kháng histamin để ngăn chặn các biểu hiện dị ứng của đường hô hấp trên như sổ mũi, chảy nước sau mũi, hắt hơi, chảy nước mắt. Là chất kháng histamin hiệu quả, chlorpheniramine maleate tác động hiệp lực với phenylephrine cho tác động giảm sung huyết hữu hiệu và kéo dài hơn.

### CHỈ ĐỊNH

Điều trị các triệu chứng cảm thông thường, viêm mũi dị ứng, viêm mũi vận mạch, viêm màng nhầy xuất tiết do cúm, viêm xoang và các rối loạn của đường hô hấp trên.

**LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG:** Dùng đường uống; 3 hay 4 lần một ngày

Trẻ dưới 2 tuổi	hỏi ý kiến bác sĩ trước khi dùng.
2 - 6 tuổi	5-10 mL (1 - 2 muỗng cà phê) lần
7 - 12 tuổi	15 mL (1 muỗng canh) lần
Người lớn	30 mL (2 muỗng canh) lần

Hoặc theo sự hướng dẫn của bác sĩ.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Thuốc này chống chỉ định với những bệnh nhân:

- Nhạy cảm với bất cứ thành phần nào có trong công thức
- Suy gan hoặc thận nặng, tăng huyết áp nặng, bệnh mạch vành
- Có cơn hen cấp.

### THẬN TRỌNG

Cũng như các thuốc cường giao cảm khác, nên sử dụng thận trọng cho những bệnh nhân bị cường giáp, đái tháo đường, bệnh tim thiếu máu cục bộ. Không dùng quá liều chỉ định. Tồn thương gan có thể xảy ra nếu dùng quá liều chỉ định.

Paracetamol có liên quan với nguy cơ gây phản ứng da nghiêm trọng hiếm gặp.

Bác sĩ cần cảnh báo bệnh nhân về các dấu hiệu của phản ứng trên da nghiêm trọng như hội chứng

Stevens-Johnson (SJS), hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN) hay hội chứng Lyell, và hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính (AGEP).

Khi phát hiện những dấu hiệu phát ban trên da đầu tiên hoặc bất kỳ dấu hiệu phản ứng quá mẫn nào khác, bệnh nhân cần phải ngừng sử dụng thuốc.

**Ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy móc:** Thuốc có thể gây buồn ngủ, các bệnh nhân nên lưu ý khi lái xe hoặc hoạt động trong các lĩnh vực cần sự nhanh nhẹn.

### TÁC DỤNG PHỤ

Paracetamol tương đối không độc ở liều điều trị. Phản ứng ngoài da gồm ban sẩn ngứa và mề đay hiếm khi được ghi nhận.

Thuốc có thể gây kích thích thần kinh trung ương nhẹ, đặc biệt ở những bệnh nhân quá mẫn cảm với các tác động của thuốc cường giao cảm.

Tác dụng an thần thay đổi từ ngáy ngủ đến ngủ sâu có thể xảy ra nhưng sẽ giảm sau vài ngày.

Xin thông báo cho bác sĩ biết các tác dụng không mong muốn trong khi dùng thuốc.

### SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Việc sử dụng thuốc an toàn trong khi mang thai chưa được chứng minh. Thuốc có thể đi vào sữa mẹ do đó không nên sử dụng cho những phụ nữ đang cho con bú do trẻ nhũ nhi có thể quá nhạy cảm với tác động của thuốc.

### QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Ngộ độc Paracetamol có thể do dùng 1 liều độc duy nhất, hoặc do uống lặp lại liều lớn (ví dụ 7,5-10 g mỗi ngày, trong 1-2 ngày), hoặc do uống thuốc dài ngày. Hoại tử gan phụ thuộc liều là tác dụng độc cấp tính nghiêm trọng nhất do quá liều và có thể gây tử vong. Buồn nôn, nôn, đau bụng thường xảy ra trong vòng 2-3 giờ và các triệu chứng tổn thương gan rõ rệt trong vòng 2-4 ngày sau khi uống liều độc của thuốc. Điều trị gồm có súc rửa dạ dày; acetylcystein là thuốc giải độc hiệu quả nhất nếu được bắt đầu trong vòng 10-12 giờ sau khi uống quá liều, tuy nhiên vẫn có hiệu quả nếu được điều trị trong vòng 24 giờ.

Dùng quá liều phenylephrin làm tăng huyết áp, nhức đầu, cơn co giật, xuất huyết não, đánh trống ngực, ngoại tâm thu, bồn chồn. Nhịp tim chậm thường xảy ra sớm. Khi xảy ra quá liều, biện pháp gây nôn và/hoặc súc rửa dạ dày nên được thực hiện càng sớm càng tốt. Trong trường hợp tăng huyết áp đáng kể có thể dùng thuốc chẹn  $\alpha$ -adrenergic như phentolamine.

### TƯƠNG TÁC THUỐC

Uống dài ngày liều cao Paracetamol làm tăng nhẹ tác dụng của các thuốc chống đông (như coumarin, dẫn chất indandion).

Uống rượu quá nhiều và dài ngày có thể làm tăng nguy cơ độc tính trên gan của Paracetamol.

Dùng đồng thời chlorpheniramine với rượu hoặc các thuốc an thần gây ngủ có thể tăng tác dụng ức chế hệ thần kinh trung ương của các thuốc này.

### TRÌNH BÀY

Hộp 1 chai 60 mL

### BẢO QUẢN

Bảo quản ở nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

### HẠN DỤNG

24 tháng kể từ ngày sản xuất

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG  
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

Sản xuất tại CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA  
WHO-GMP, GLP, GSP  
Số 16 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam-Singapore II,  
Phường Hoà Phú, Thành Phố Thủ Đức Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam  
ĐT: 08-39621000  
®Đăng ký nhãn hiệu: Westmont Pharmaceuticals, Inc.